

Số: 29/2023/QĐST-DS

Duỳn Hải, ngày 17 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 142/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng N

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 02, L, quận B, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông V:* Ông Nguyễn Đình T; chức vụ: Giám đốc ngân hàng N - chi nhánh N.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông T:* Ông Trần Thanh Ph; chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng N - chi nhánh N.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền số 14/UQ-NHNoNDH ngày 15/3/2023).

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Lê Văn B, sinh năm 1980

- Anh Phan Tuấn K, sinh năm 1997

Người đại diện theo ủy quyền của ông B, anh K: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.  
(Theo văn bản ủy quyền ngày 09/5/2023).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về số tiền phải trả:** Bà Nguyễn Thị M thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng N - chi nhánh N tính đến ngày 09/5/2023, trong đó tiền gốc 240.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 59.654.794 đồng, tiền lãi quá hạn 7.589.589 đồng, tiền lãi chậm trả 2.965.138 đồng, tổng cộng là 310.209.521 (*ba trăm mười triệu hai trăm lẻ chín nghìn năm trăm hai mươi mốt*) đồng. Nay bà M thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng N - chi nhánh N.

- **Về thời gian trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 10/5/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7410-LAV-202003236 ngày 09/9/2020.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trong trường hợp bà M không thanh toán được số nợ trên thì bà Nguyễn Thị M, ông Lê Văn B, anh Phan Tuấn K đồng ý để ngân hàng N - chi nhánh N xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 7350m<sup>2</sup>, thửa số 326, loại đất nuôi trồng thủy sản, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do bà Nguyễn Thị M đứng tên quyền sử dụng đất và diện tích 1591m<sup>2</sup>, thửa số 172, loại đất ao, tờ bản đồ số 3, tọa lạc tại ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do hộ bà Nguyễn Thị M đứng tên quyền sử dụng đất để đảm bảo thanh toán khoản vay cho ngân hàng N - chi nhánh N.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Số tiền là 2.000.000 (*hai triệu*) đồng, ngân hàng N - chi nhánh N đã nộp xong. Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 2.000.000 (*hai triệu*) đồng từ bà Nguyễn Thị M để hoàn trả cho ngân hàng N - chi nhánh N.

- **Về án phí:**

+ Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 7.755.000 (*bảy triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn*) đồng.

+ Ngân hàng N - chi nhánh N không phải chịu án phí. Hoàn trả ngân hàng N - chi nhánh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.300.000 (*bảy triệu ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0012483 ngày 06 tháng 01 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Yên**